

Số: 06/2020/TT-BCT

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 03/2019/TT-BCT NGÀY 22 THÁNG 01 NĂM 2019 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH QUY TẮC XUẤT XỨ HÀNG HÓA TRONG HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYẾN THÁI BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;

Thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ký ngày 08 tháng 3 năm 2018 tại Chi-lê;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (sau đây gọi tắt là Thông tư số 03/2019/TT-BCT).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BCT

1. Bổ sung khoản 4 và khoản 5 Điều 29 như sau:

“4. Khái niệm “*xe toàn bộ*” (*wholly formed*) tại khoản 3 có nghĩa là toàn bộ quá trình sản xuất và công đoạn hoàn thiện, bắt đầu từ ép đùn sợi filament, dải, màng hoặc tấm, và bao gồm cả kéo căng sợi filament hoặc cắt màng hoặc tấm thành dải, hoặc công đoạn kéo các loại xơ thành sợi, hoặc cả hai, và cuối cùng thu được sợi thành phẩm (a finished yarn) hoặc sợi chập (plied yarn).

5. Quy định tại khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các nguyên liệu được liệt kê tại Phụ lục VIII (Danh mục nguồn cung thiếu hụt).”

2. Điều 33 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 33. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 3 năm 2019.

2. Các nội dung hướng dẫn, thống nhất cách hiểu liên quan đến Quy tắc xuất xứ hàng hóa được các Nước thành viên thống nhất luân phiên hoặc thống nhất tại báo cáo các phiên họp của Ủy ban về Quy tắc xuất xứ và thủ tục chứng nhận xuất xứ và Hội đồng CPTPP trong khuôn khổ thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương là căn cứ để các cơ quan, tổ chức cấp C/O và cơ quan hải quan thực hiện.

3. Các nội dung nêu tại khoản 2 Điều này được thông báo đến các cơ quan, tổ chức cấp C/O và cơ quan hải quan thông qua cơ quan đầu mối quy định tại Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).”

3. Bãi bỏ Phụ lục III (Trường hợp ngoại lệ áp dụng De Minimis) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BCT và thay thế bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Bãi bỏ Phụ lục IV (Mẫu C/O CPTPP của Việt Nam) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BCT và thay thế bằng Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

5. Bãi bỏ Phụ lục V (Mẫu Tờ khai bổ sung C/O mẫu CPTPP của Việt Nam) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BCT và thay thế bằng Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

6. Bãi bỏ Phụ lục VI (Hướng dẫn kê khai C/O mẫu CPTPP và Tờ khai bổ sung) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BCT và thay thế bằng Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 5 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Tổng bí thư, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Viện KSND tối cao, Toà án ND tối cao;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương Hải Phòng;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng; các Thứ trưởng;
- các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc Bộ; các Phòng QLXNK (19);
- Lưu: VT, XNK (5).

Trần Tuấn Anh

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Phu lục